Câu 1.

Tiếng "ăn" trong trường hợp nào dưới đây mang nghĩa gốc?

A.

Nước ăn chân

B.

Chụp hình ăn ảnh

C.

Xe ăn xăng

D.

Ăn uống lành mạnh

Câu 2.

Nghe đoạn văn sau và cho biết những chiếc dù vải được so sánh với hình ảnh nào?

((Audio))

A.

Những ngôi nhà tí hon

B.

Những con thuyền sặc sỡ

C.

Những chiếc nấm kì lạ

D.

Những mô đất nhỏ

Câu 3.

Từ nào dưới đây không cùng nhóm nghĩa với các từ còn lại?

A.

công minh

B.

công an

C.

công tâm

D.

công bằng

Câu 4.

Đáp án nào dưới đây chứa từ đa nghĩa?

A.

sắp đặt - sắp tới

B.

lá bàng - lá thư

C.

xôi đỗ - đỗ đạt

D.

quả mơ - mơ mộng

Câu 5.

Hình ảnh nào dưới đây có thể minh hoạ cho đoạn thơ sau?

Dòng sông thở đều tiếng sóng

Đắp lên tấm chăn trăng vàng

Con thuyền cũng vào giấc mộng

Trong chiếc màn sương mơ màng.

(Nguyễn Lãm Thắng)

A.

A painting of boats on a river surrounded by flowers

Description automatically generated

B.

A river running through a valley

Description automatically generated

C.

A boat on a lake at night

Description automatically generated

Câu 6.

Câu thơ nào dưới đây sử dụng biện pháp nghệ thuật so sánh?

A.

Xuân về trên khắp phố mình

Nắng đơm áo mới, đẹp xinh rạng ngời.

(Lữ Mai)

B.

Tìm hoa làn gió nhẹ đưa

Hương thơm tặng bướm ong vừa bay qua.

(Lê Thị Mây)

C.

Mây vàng như những sợi rơm

Vừa châm lửa đã cháy thơm bập bùng.

(Bảo Ngọc)

D.

Gió vừa nhắc chuyện ngày xưa

Hồ Gươm dào dạt hoa mưa lộc vừng.

(Trương Nam Hương)

Câu 7.

Câu nào dưới đây có chứa từ đa nghĩa?

A.

Người phụ nữ đang bước sang đường có dáng vẻ rất sang trọng.

B.

Sáng nào ba em cũng dành ba mươi phút để tập thể dục.

C.

Lá cờ tung bay phấp phới dưới vòm lá xanh um.

D.

Lũ trẻ vây quanh bể để ngắm nhìn bộ vây tuyệt đẹp của chú cá.

Câu 8.

Từ đồng nghĩa nào có thể thay thế cho từ in đậm trong câu sau?

Dưới ánh trăng, dòng sông lấp lánh như dát vàng.

A.

lạnh lẽo

B.

đung đưa

C.

rung rinh

D.

lóng lánh

Câu 9.

Chọn từ thích hợp để điền vào chỗ trống trong đoạn thơ sau:

Giữa trăm nghề, chọn nghề [...]

Ngồi xuống nhọ lưng, quệt ngang nhọ mũi

Suốt tám giờ chân than mặt bụi

Giữa trăm nghề, chọn nghề [...].

(Theo Khánh Nguyên)

A.

thợ nề

B.

thợ điện

C.

thợ rèn

D.

thợ may

Câu 10.

Câu nào dưới đây sử dụng biện pháp nhân hoá để mô tả hình ảnh sau?

A landscape with a path and a waterfall

Description automatically generated

A.

Từng đám mây bồng bềnh như chiếc kẹo bông khổng lồ.

B.

Dòng thác ào ạt đổ xuống như dải lụa mềm mại.

C.

Những khóm hoa rực rỡ đua nhau khoe sắc dưới ánh bình minh.

D.

Những ngọn núi nhấp nhô trùng trùng điệp điệp.

Câu 11.

Câu văn nào dưới đây mô tả đúng khung cảnh thiên nhiên trong đoạn phim sau?

((Video)): Khoi 5/2 - Ôn luyện Trạng Nguyên Tiếng Việt - Khối 5 Năm học 2024 - 2025/11 - Ôn luyện vòng Sơ khảo - Cấp Trường (Bài 5) - 2024 - 2025.html

Pause

Play

A.

Dòng sông uốn lượn quanh co giữa cánh đồng lúa bát ngát.

B.

Cánh đồng lúa chín vàng trải rộng mênh mông.

C.

Những thửa ruộng xanh mướt xếp thành từng bậc bám theo sườn núi.

D.

Cánh đồng thu hoạch xong chỉ còn trơ lại những gốc rạ.

Câu 12.

Thành ngữ, tục ngữ nào dưới đây thích hợp điền vào chỗ trống trong câu sau?

Nhân dân Việt Nam [...], quyết tâm đánh đuổi quân xâm lược.

A.

Nhập gia tuỳ tục

B.

Tôn sư trọng đạo

C.

Đồng tâm hiệp lực

D.

Ăn ngay nói thẳng

Câu 13.

Giải câu đố sau:

Ở miền Trung của nước ta

Vịnh Xuân Đài đó bao la sóng trào

Ghềnh Đá Đĩa đẹp biết bao

Đèo Cả hiểm trở xôn xao núi rừng.

Đó là tỉnh nào?

A.

Phú Yên

B.

Bình Định

C.

Quảng Trị

D.

Quảng Ngãi

Câu 14.

Đọc văn bản sau và chọn đáp án đúng.

(1) Đang vào mùa rừng dầu trút lá. (2) Tàu lá dầu liệng xuống như cánh diều, phủ vàng mặt đất. (3) Mỗi khi có con hoẵng chạy qua, thảm lá khô vang động như có ai đang bẻ chiếc bánh đa. (4) Những cây dầu con mới lớn, phiến lá đã to gần bằng lá già rụng xuống. (5) Lá như cái quạt nan che lấp cả thân cây. (6) Đang giữa trưa nắng, gặp rừng dầu non, mắt bỗng dịu lại như đang lạc vào một vùng rau xanh mát .

(Theo Chu Lai)

A.

Tất cả các từ in đậm trong đoạn văn trên là động từ.

B.

Câu (4) là câu nêu đặc điểm.

C.

Câu (3) và (4) có trạng ngữ chỉ thời gian.

D.

Đoạn văn trên có 2 hình ảnh so sánh.

Câu 15.

Nghe đoạn thơ sau và điền từ còn thiếu vào chỗ trống:

((Audio))

Nước chúng ta,

Nước những người chưa bao giờ khuất

Đêm đêm rì rầm trong tiếng đất

Những buổi ngày xưa [[oanh liệt]] nói về.

(Theo Nguyễn Đình Thi)

Câu 16.

Đuổi hình bắt chữ.

Đây là gì?

A building with a straw roof

Description automatically generated

Đáp án: [[nhà rông]]

Câu 17.

Điền từ còn thiếu để hoàn thành câu tục ngữ sau:

Con có [[cha]] như măng ấp bẹ.

Câu 18.

Điền "s" hoặc "x" vào chỗ trống để hoàn thành đoạn thơ sau:

Nhà gác đơn [[s]]ơ, một góc vườn

Gỗ thường mộc mạc, chẳng mùi [[x]]ơn

Giường mây chiếu cói, đơn chăn gối

Tủ nhỏ, vừa treo mấy áo [[s]]ờn.

(Theo Tố Hữu)

Câu 19.

Điền dấu câu thích hợp vào đoạn hội thoại sau:

Buổi chiều đi học về, Nhung rủ Lan:

[[!]] Lan ơi, thứ Bảy này sang nhà tớ chơi đi!

Lan ngập ngừng đáp:

- Không được rồi [[.]] cuối tuần này tớ sẽ tham gia buổi tổng vệ sinh khu phố.

Nhung liền đáp [[?]]

- Tớ tham gia cùng được không [[?]]

Lan vui vẻ nói:

- Được chứ, sáng thứ Bảy này sang nhà tớ nhé!

Câu 20.

Điền tiếng thích hợp vào chỗ trống:

Hải Vân bát ngát nghìn chùng

Hòn Hồng sừng sững đứng trong vịnh Hàn.

Câu ca dao trên có tiếng [[chùng]] viết sai chính tả, sửa lại là [[trùng]].

Câu 21.

Điền số thích hợp vào chỗ trống:

Từ các tiếng "lực, thể, uy, thao" có thể ghép được tất cả [[11]] từ.

Câu 22.

Giải câu đố sau:

Để nguyên chẳng bẩn chút nào

Thay sắc chứa đựng biết bao bài học.

Từ thay sắc là từ [[bảng]].

Câu 23.

Chọn từ ngữ thích hợp trong ngoặc điền vào chỗ trống để hoàn thành đoạn văn miêu tả hình ảnh sau:

A landscape with a house and mountains

Description automatically generated

Sáng sớm, mặt trời từ từ nhô lên sau dãy núi, toả ánh nắng (ồn ã, ấm áp, inh ỏi) [[ấm áp]]. Khắp không gian tràn ngập ánh (bình minh, hoàng hôn, đêm khuya) [[bình minh]] rực rỡ. Cánh đồng lúa (vàng óng, trắng muốt, xanh rì) [[xanh rì]] đung đưa trong làn gió nhẹ. Đàn chim cất tiếng hót líu lo để đón chào ngày mới.

Câu 24.

Đọc văn bản sau và ghép nội dung thích hợp ở hai vế.

Thế là mùa xuân mong ước đã đến! Đầu tiên, từ trong vườn, mùi hoa hồng, hoa huệ thơm nức. Trong không khí không còn ngửi thấy hơi nước lạnh lẽo mà đầy hương thơm và ánh sáng mặt trời. Cây hồng bì đã cởi bỏ hết những cái áo già đen thủi. Các cành cây đều lấm tấm mầm xanh. Những cành xoan khẳng khiu đương trổ lá, lại sắp buông toả ra những tán hoa sang sáng, tim tím. Ngoài kia, rặng râm bụt cũng sắp có nụ.

(Theo Tô Hoài)

Rặng râm bụt [(sắp có nụ.)]

Cây hồng bì [(đã cởi bỏ hết những cái áo già đen thủi.)]

Những cành xoan [(đương trổ lá, sắp buông toả ra những tán hoa tim tím.)]

Câu 25.

Hãy ghép các từ ở hai vế để tạo thành cặp từ trái nghĩa.

sáng sủa [(tối tăm)]

khởi đầu [(kết thúc)]

bí mật [(công khai)]

ưu điểm [(nhược điểm)]

Câu 26.

Hãy ghép từ ở cột bên trái với nội dung thích hợp ở cột bên phải để tạo thành câu hoàn chỉnh.

công cộng [(Cô giáo dạy chúng em phải giữ gìn vệ sinh chung ở nơi [...].)]

công an [(Các chú [...] điều tiết phương tiện giao thông để tránh ùn tắc.)]

công ích [(Hằng tháng, anh ấy vẫn dành thời gian để tham gia các hoạt động [...].)]

công bằng [(Ông ấy là người rất [...], không thiên vị bất cứ ai.)]

Câu 27.

Hãy xếp các từ sau vào nhóm thích hợp.

(Lưu ý: Với các từ không thuộc nhóm nào, em không xếp.)

khuyến khích

thành quả

ngoài ra

hiền hậu

công lao

dịu dàng

an ủi

tuy nhiên

nghiêm khắc

khen ngợi

khiêm tốn

thành tích

Dưới đây là các nhóm:

Danh từ [[thành quả || công lao || thành tích]], [[thành quả || công lao || thành tích]], [[thành quả || công lao || thành tích]]

Động từ [[khuyến khích || an ủi || khen ngợi]], [[khuyến khích || an ủi || khen ngợi]], [[khuyến khích || an ủi || khen ngợi]]

Tính từ [[hiền hậu || dịu dàng || nghiêm khắc || khiêm tốn]], [[hiền hậu || dịu dàng || nghiêm khắc || khiêm tốn]], [[hiền hậu || dịu dàng || nghiêm khắc || khiêm tốn]], [[hiền hậu || dịu dàng || nghiêm khắc || khiêm tốn]]

Câu 28.

Hãy xếp các câu sau vào nhóm thích hợp.

(Lưu ý: Với các câu không thuộc nhóm nào, em không xếp.)

Mẹ tôi là nhà báo.

Cậu cho tớ mượn chiếc bút này nhé!

Đội nào đã giành giải Nhất trong hội thao?

Cây bưởi sai trĩu quả, cây cam cũng vậy.

Đàn ong bay đi tìm hoa hút mật.

Trời đổ cơn mưa rào bất chợt.

Buổi triển lãm được tổ chức ở đâu?

Chúng mình cùng đến thư viện nhé!

Dưới đây là các nhóm:

Câu có đại từ xưng hô [[Mẹ tôi là nhà báo. || Cậu cho tớ mượn chiếc bút này nhé! || Chúng mình cùng đến thư viện nhé!]], [[Mẹ tôi là nhà báo. || Cậu cho tớ mượn chiếc bút này nhé! || Chúng mình cùng đến thư viện nhé!]], [[Mẹ tôi là nhà báo. || Cậu cho tớ mượn chiếc bút này nhé! || Chúng mình cùng đến thư viện nhé!]]

Câu có đại từ thay thế [[Cây bưởi sai trĩu quả, cây cam cũng vậy.]], [[Cây bưởi sai trĩu quả, cây cam cũng vậy.]]

Câu có đại từ nghi vấn [[Đội nào đã giành giải Nhất trong hội thao? || Buổi triển lãm được tổ chức ở đâu?]], [[Đội nào đã giành giải Nhất trong hội thao? || Buổi triển lãm được tổ chức ở đâu?]]

Câu 29.

Hãy sắp xếp các chữ sau thành từ chỉ phẩm chất của con người.

i

n

h

m

ố

t

ê

k

[(k)] [(h)] [(i)] [(ê)] [(m)] [(t)] [(ố)] [(n)]

Câu 30.

Đoạn văn miêu tả cây bằng lăng của bạn Thanh đang bị đảo lộn trật tự các ý. Em hãy giúp bạn Thanh sắp xếp lại các câu văn theo trình tự hợp lí.

Sân trường em có trồng một cây bằng lăng cao lớn, cành lá toả ra bốn phía như những cánh tay khổng lồ đỡ lấy tán lá xanh um.

Mùa xuân đi qua cũng là lúc những nụ hoa nhỏ xinh bắt đầu xuất hiện, lấp ló trong vòm lá rậm rạp.

Rồi hè sang, những bông hoa thi nhau nở rộ, cánh hoa mềm mại như lụa, cây bằng lăng lúc này trông chẳng khác nào một chiếc ô tím khổng lồ, rực rỡ.

Quả bằng lăng có nhiều múi, lúc chín già, các múi tự tách ra để gió mang hạt dạo chơi khắp mọi nơi, mọi chốn.

Cuối hè, bằng lăng tua tủa những quả non trông giống những trái cà xanh nhạt.

[[Sân trường em có trồng một cây bằng lăng cao lớn, cành lá toả ra bốn phía như những cánh tay khổng lồ đỡ lấy tán lá xanh um.]]

[[Mùa xuân đi qua cũng là lúc những nụ hoa nhỏ xinh bắt đầu xuất hiện, lấp ló trong vòm lá rậm rạp.]]

[[Rồi hè sang, những bông hoa thi nhau nở rộ, cánh hoa mềm mại như lụa, cây bằng lăng lúc này trông chẳng khác nào một chiếc ô tím khổng lồ, rực rỡ.]]

[[Cuối hè, bằng lăng tua tủa những quả non trông giống những trái cà xanh nhạt.]]

[[Quả bằng lăng có nhiều múi, lúc chín già, các múi tự tách ra để gió mang hạt dạo chơi khắp mọi nơi, mọi chốn.]]